

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS-ST
Ngày 30- 11 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC, TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hà Bắc

Ông Lê Ngọc Giới

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tiến Lnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2018/ TLST- HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa ra xét xử số 82/2018/QĐXXST- HS ngày 16/11/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Tăng Văn V, sinh năm 1993; tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện L, Th Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Tăng Văn T, sinh năm 1944; con bà Dương Thị H, sinh năm 1967; bị cáo có hai chị em ruột, bị can là con thứ hai; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; bị cáo có 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại “có mặt”.

2. Họ và tên: Dương Văn L, sinh năm 1993; tên gọi khác: Không ; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện L, Th Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Dương Văn T, sinh năm 1965; con bà: Dương Thị L, sinh năm 1965; bị cáo có 4 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ tư; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại “có mặt”.

Nhân chứng:

Anh Trạc Văn L, sinh 1993 “vắng mặt”

TQ: Thôn L, xã B, huyện L, Th Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Văn V và Dương Văn L có mối quan hệ bạn bè chơi với nhau. Tăng Văn V thường xuyên lên cửa khẩu Tân Thanh, Th Lạng Sơn để lấy quần áo bán T được những người ở đây mời cLo mua pháo hoa. V nói chuyện với Dương Văn L về việc cửa khẩu Tân Thanh có pháo hoa bán. Cả hai bàn bạc và thống nhất V sẽ đi lấy pháo về bán, còn L ở nL tìm người mua, tiền lãi sẽ chia đôi, V bỏ tiền ra mua pháo trước, sau này bán được pháo T L trả tiền V sau. Khoảng giữa tháng 1/2018, Dương Văn L lập tài khoản facebook có tên là “Dương L” và truy cập vào nhóm hội “Chim Cảnh Bắc Giang” thấy có một nick name là “Nguyenthe”, người này có đăng thông T là “ai có pháo T đổi con chim lấy bộ pháo 36 quả”. L nói chuyện với người này “có đổi không”, người này hỏi có nhiều hay ít để người này lấy về bán. L hỏi “lấy bao nhiêu”, người này nói lấy 1 thùng (gồm 18 bộ pháo, mỗi bộ pháo có 36 quả). L và người này trao đổi số điện thoại cho nhau và hẹn địa điểm giao nhận pháo ở đường Th 293 thuộc địa phận xã Y, huyện L, Th Bắc Giang. Ngày 18/1/2018, L gọi điện cho V nói “có thằng muốn mua pháo T mà có lấy được không”. V bảo hôm nào lên Lạng Sơn T hỏi rồi trả lời sau. Sáng ngày 20/1/2018, Tăng Văn V đến khu vực chợ Tân Thanh, Th Lạng Sơn T có một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ hỏi “Có mua pháo không”. V hỏi “có pháo dàn bộ không, bao nhiêu tiền một bộ pháo 36 quả. Người đàn ông nói có nhưng chỉ bán cả thùng là 8.000.000 đồng. V gọi điện cho L hỏi xem giá cả như vậy có mua không. L nói vậy cứ mua mang về để L bán. Sau đó V giao số tiền 8.000.000 đồng. người đàn ông giao pháo cho V. V mang về nL mình ở thôn N, xã Y cất giấu. Khi về đến nL V gọi điện cho L nói đã mua được pháo đang để ở nL. L gọi điện cho người mua pháo nói là có pháo rồi, và thỏa thuận mua bán 18 bộ pháo với giá 9.100.000đ, hẹn lúc 11 giờ 30 đến 12 giờ giao Lng đường Th 293. L gọi điện cho V mang pháo ra đường tỉnh 293 thuộc địa phận thôn Đồng Vừng, xã Y, huyện L để giao cho người mua. Khoảng 12 giờ ngày 21/1/2018, người mua pháo có tên facebook là “Nguyenthe” gọi điện cho L nói đang ở Th Bắc Giang lên. Lúc này L đang ngồi uống nước với bạn là Trạc Văn L, nên L đã nhờ anh L dùng xe mô tô của L chở L ra chỗ hẹn gặp người mua pháo. Trên đường đi. Khi ra đến đường Th 293 T L gặp người mua pháo đang đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius nên L đã xuống xe mô tô của L, sang xe mô tô của người mua pháo ngồi. L bảo L đi cùng mình để lúc về T chở L. Đi được khoảng 500m nữa T L gặp V đang điều khiển xe mô tô Liberti, Biển kiểm soát 98B2-363.81 chở theo thùng pháo 18 bộ. Sau đó hai bên chuẩn bị giao dịch mua bán pháo T bị Phòng cảnh sát quản lý Lnh chính về trật tự xã hội Công an Th Bắc Giang bắt quả tang; thu giữ 01 hộp bìa cát tông, bên trong có 18 bộ pháo hình vuông kích thước (14x14x14)cm, bên ngoài có dán giấy màu vàng tím, in chữ Trung Quốc; 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng cát; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng cát; 01 xe mô tô nhãn hiệu PIAGGO LEBERTY,

biên kiểm soát 98B2-36381. Quá trình bắt quả tang đối tượng mua pháo trốn thoát.

Tang vật thu giữ được nghi là pháo gồm 18 bệ đựng trong hộp bìa cát tông, Phòng cảnh sát quản lý Lnh chính về trật tự xã hội Công an Th Bắc Giang đã tiến Lnh niêm phong. Cùng ngày Phòng cảnh sát quản lý Lnh chính về trật tự xã hội Công an Th Bắc Giang đã tiến Lnh bàn giao đối tượng, tài L, tang vật Cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện L để điều tra theo thẩm quyền. Sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện L ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Tăng Văn V ở thôn N, xã Y, huyện L. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài L gì L quan. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện L ra quyết định trả tự do đối với Tăng Văn V và Dương Văn L.

Ngày 22/01/2018, Công an huyện L đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với tang vật thu giữ được nghi là pháo. Tại Kết luận giám định số 494 ngày 22/1/2018 của Viện Khoa học hình sự – Bộ công an kết luận: các mẫu vật gửi giám định đều là pháo hoa, có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ, tổng khối lượng là 26,5kg. Ngày 17/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện L ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung. Tại Kết luận giám định số 3946 ngày 18/7/2018 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các mẫu vật gửi đến giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Ngày 30/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện L khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Tăng Văn V, Dương Văn L về tội Buôn bán Lng cấm theo quy định tại Điều 190 BLHS.

Đối với người mua pháo có tên facebook là “Nguyen The”, Dương Văn L khai L có vào quán Internet ở tLnh phố Bắc Giang, lập tài khoản facbook lấy tên là “Dương L” sau đó đăng nhập vào “Hội chim cảnh Bắc Giang” và nói chuyện với người có tên facbook là “Nguyen The”, sau khi biết người có tên facbook là “Nguyen The” có nhu cầu mua pháo T hai bên trao đổi số điện thoại cho nhau. Sau đó L không sử dụng tài khoản facbook tên là “Dương L” nữa, cũng không nhớ mật khẩu của tài khoản này. Người mua pháo có tên facebook là “Nguyen The”, nên L đoán người này tên là Thế, còn sự thật L không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Khi L lạc mua bán pháo với người với người có tên facebook là “Nguyen The” T L dùng chiếc điện thoại NOKIA 1200 của mình và mua 01 chiếc sim “rác” để L lạc, L không nhớ số điện thoại của người này và số điện thoại sim “rác” của mình, quá trình bỏ chạy khi bị bắt quả tang L đã đánh rơi mất chiếc điện thoại trên. Ngày 22/1/2018, Cơ quan điều tra đã tiến Lnh truy tìm chiếc điện thoại NOKIA 1200 của Dương Văn L nhưng không tìm thấy. Do vậy Cơ quan điều tra không điều tra xác minh được đối tượng mua pháo của Dương Văn L.

Đối với Lnh vi của anh Trạc Văn L: Khi Dương Văn L nhờ anh L chở ra địa điểm mua bán pháo, L chỉ bảo anh L chở ra đường Th 293 hướng L đi tLnh phố Bắc Giang, không nói cho anh L biết là chở đi đến mua bán pháo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGO LEBERTY, biển kiểm soát 98B2-36381 là của anh Nguyễn Văn Tện, sinh năm 1992, trú tại thôn Từ Xuyên, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, Th Bắc Giang là bạn của Tăng Văn V. Ngày 20/01/2018, Tăng Văn V hỏi mượn anh Tện chiếc xe trên để đi ăn cỗ. Anh Tện không biết việc V sử dụng chiếc xe trên để dùng vào việc phạm tội. Ngày 01/2/2018, Tăng Văn V đã nộp cho Cơ quan điều tra – Công an huyện L 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98B2-36381. Ngày 06/2/2018, Cơ quan điều tra – Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGO LEBERTY, biển kiểm soát 98B2-36381 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98B2-36381 cho chủ sở hữu. Hiện anh Tện đã nhận lại các tài sản trên.

Đối với vật chứng là hai chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng cát của Tăng Văn V; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng cát của Dương Văn L. V và L đều khai sử dụng hai chiếc điện thoại trên để L lạc với nhau trong quá trình mua bán pháo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Tăng Văn V và Dương Văn L đã tLnh khẩn khai nhận Lnh vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 14/11/2018 của VKSND huyện L đã truy tố các bị cáo Tăng Văn V và Dương Văn L phạm tội “Buôn bán Lng cấm” quy định tại Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm đại diện VKSND huyện L sau khi luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Tăng Văn V và Dương Văn L phạm tội “Buôn bán Lng cấm”.

- Áp dụng: Điểm c Khoản 1 và khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, đối với cả hai bị cáo .

- Xử phạt bị cáo Tăng Văn V từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn V từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục.

Vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nL nước 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng cát của Tăng Văn V và 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng cát của Dương Văn L.

- Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí theo luật định

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Khoảng tháng 1/2018, Tăng Văn V và Dương Văn L thỏa thuận với nhau cùng mua pháo về bán kiếm lời, tiền lãi chia đôi, V là người trực tiếp đi mua pháo, L tìm người mua pháo. Ngày 18/01/2018, Tăng Văn V đến chợ Tân Thanh, Th Lạng Sơn mua được 18 bệ pháo giá 8.000.000đ để về bán lại cho khách mua với giá 9.100.000đ. Ngày 21/01/2018, Tăng Văn L và Dương Văn V mang pháo ra đường Th 293 thuộc địa phận thôn Đồng Vùng, xã Y chuẩn bị giao pháo cho người mua T bị tổ công tác Phòng cảnh sát quản lý Lnh chính về trật tự xã hội Công an Th Bắc Giang bắt quả tang thu giữ tang vật là 18 bệ pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 26,5kg.

Lnh vi nêu trên của các bị cáo Tăng Văn V và Dương Văn L đã phạm vào tội “Buôn bán Lng cấm” quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các Lnh vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309, 311 của Bộ luật này, T bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 5 năm:

C, Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;”

Xét bị cáo V là người trực tiếp đi mua pháo, L tìm người mua pháo nên vai trò và trách nhiệm hình sự của hai bị cáo là ngang nhau.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tăng Văn V và Dương Văn L đều tLnh khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo V có bố đẻ là thương binh hạng 4/4, bị cáo L có ông nội là liệt sỹ. Do vậy các bị cáo đều được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo Tăng Văn V và Dương Văn L đều phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã ăn lăn hối lỗi, khai báo tLnh khẩn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ rõ ràng nên cần cho bị cáo được án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo phạm tội đều vì mục đích lợi nhuận nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, nhưng các bị cáo đều có mức thu nhập thấp nên cần áp dụng khoản 3 Điều 35 BLHS để phạt mỗi bị cáo khoảng 10 triệu đồng để sung công quỹ nL nước.

Vật chứng: Chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng cát của Tăng Văn V và chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu vàng cát của Dương Văn L đều sử dụng để L lạc với nhau trong quá trình mua bán pháo nên cần tịch thu sung công quỹ nL nước và tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo là vật chứng vụ án.

Về án phí: Mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố các bị cáo Tăng Văn V và Dương Văn L phạm tội “Buôn bán Lng cấm”.

- Áp dụng: Điểm c Khoản 1 và khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 3 Điều 35 BLHS, đối với cả hai bị cáo: Xử

+ Xử phạt bị cáo Tăng Văn V 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Tăng Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, Th Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú T thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật T Lnh án hình sự. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng sung công quỹ nL nước.

+Xử phạt bị cáo Dương Văn L 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Tăng Văn V cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, Th Bắc giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú T thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật T Lnh án hình sự. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng sung công quỹ nL nước.

+ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên T Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp Lnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ nL nước 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng cát của Tăng Văn V và 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng cát của Dương Văn L và tịch thu tiêu hủy 01 thùng cát tông bên trong có pháo được niêm phong bằng dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí.

Các bị cáo Tăng Văn V và Dương Văn L mỗi bị cáo pH chi 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND Th;
- VKSND huyện; VKS Th
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự L;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú
- Bị cáo;
- HS vụ án- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Bảo

